

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN CƠ BẢN

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

I. Thông tin tổng quát

1. Tên môn học tiếng Việt: **TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN (POLI1304)**
2. Tên môn học tiếng Anh: **MARXIST – LENINIST PHILOSOPHY**
3. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng
 - Giáo dục đại cương
 - Kiến thức chuyên ngành
 - Kiến thức cơ sở
 - Kiến thức bổ trợ
 - Kiến thức ngành
 - Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp
4. Số tín chỉ

Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Tự học
3	3	0	90 tiết

5. Phụ trách môn học

STT	GIẢNG VIÊN	BAN-BỘ MÔN	Email
1	ThS.Nguyễn Giang Châu	Ban Cơ Bản Bộ môn LLCT	chau.ng@ou.edu.vn
2	TS.Dương Thị Ngọc Dung	Ban Cơ Bản Bộ môn LLCT	dung.dtn@ou.edu.vn

Phòng làm việc: Phòng 502- Trường ĐH Mở Tp.HCM, 35-37 Hồ Hảo Hớn, Phường Cô Giang, Quận 1.

II. Thông tin về môn học

1. Mô tả môn học

Triết học Mác – Lênin là một trong ba bộ phận cấu thành của Chủ nghĩa Mác-Lênin – môn học bắt buộc trong chương trình đào tạo của khối đại học trong cả nước.

Học phần Triết học Mác – Lênin bao gồm 3 chương. Chương 1 trình bày những nét khái quát nhất về triết học, triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội. Chương 2 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, gồm vấn đề vật chất và ý thức; phép biện chứng duy vật; lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Chương 3 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm vấn đề hình thái kinh tế xã hội; giai cấp và dân tộc; nhà nước và cách mạng xã hội; ý

thức xã hội; triết học về con người.

Ý nghĩa – phương pháp luận sâu sắc được rút ra từ việc nghiên cứu Triết học Mác – Lênin có giá trị định hướng đúng đắn cho mọi hoạt động nhận thức và thực tiễn của con người.

2. Môn học điều kiện

STT	Môn học điều kiện	Mã môn học
1.	Môn tiên quyết	
	Không yêu cầu	
2.	Môn học trước	
	Không yêu cầu	
3.	Môn học song hành	
	Không yêu cầu	

3. Mục tiêu môn học

Mục tiêu	Mô tả (<i>Học phần này trang bị cho sinh viên</i>)	Chuẩn đầu ra CTĐT phân bổ cho môn học
CO1	Cung cấp những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về Triết học Mác-Lênin.	PLO2.1, PLO2.2
CO2	Xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật trong việc nhìn nhận, phân tích, đánh giá các vấn đề và nội dung các môn học khác.	PLO7.1, PLO7.2
CO3	Có khả năng học hỏi, phát triển bản thân cũng như năng lực làm việc độc lập và làm việc nhóm.	PLO13.1, PLO13.2, PLO14.1, PLO14.3
	Nhận thức được thực chất giá trị và bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác-Lênin	PLO15.1

4. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học

Mục tiêu môn học	CĐR môn học (CLO)	Mô tả CĐR
CO1	CLO1.1	Trình bày được những kiến thức cơ bản về nguồn gốc ra đời, vai trò và chức năng của triết học, các trào lưu triết học trong lịch sử nói chung và triết học Mác-Lênin nói riêng; các khái niệm, phạm trù và các quy luật cơ bản của sự vận động, phát triển trong tự nhiên, xã hội và tư duy.
	CLO1.2	Giải thích được những chủ đề cơ bản mà các trường phái triết học quan tâm luận giải và những nội dung nền tảng của triết học Mác-Lênin (bao gồm những luận điểm cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử và ý nghĩa phương pháp luận rút ra từ những luận điểm cơ bản ấy).
	CLO1.3	Giải thích được sự vận dụng của Đảng và Nhà nước về các vấn đề chính trị, xã hội, con người có tính bản chất và quy luật theo lý luận và yêu cầu phương pháp luận của các nguyên tắc cấu thành tư duy biện chứng của triết học Mác-Lênin.
CO2	CLO2.1	Xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật trong việc nhìn nhận, phân tích, đánh giá các vấn đề và nội dung các môn học khác. Biết sử dụng những nội dung đã học trong việc suy nghĩ, trình bày, thảo luận, nhận định một số vấn đề cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên cũng như trong các vấn đề xã hội và con người.
	CLO2.2	Có khả năng thực hành các kỹ năng phục vụ học tập và làm việc như: kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng tra cứu dữ liệu...
CO3	CLO3.1	Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm hiệu quả; nâng cao ý thức, trách nhiệm cá nhân.
	CLO3.2	Nhận thức được thực chất giá trị, bản chất khoa học, cách mạng cũng như tầm quan trọng của triết học Mác-Lênin trong đời sống kinh tế - chính trị - xã hội; từ đó xây dựng được niềm tin, lý tưởng khoa học cho bản thân, đồng thời tham gia vào đời sống chính trị của đất nước một cách có trách nhiệm hơn.

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

CLO s	PLO 1	PLO 2	PLO 7	PLO 8	PLO 9	...	PLO1 1	PLO1 3	PLO1 4	PLO1 5
1.1		X									
1.2		X									
1.3		X									
2.1				X							
2.2				X							
3.1									X	X	
3.2											X

5. Học liệu

a. Giáo trình

[1] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn Giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh (2013). *Giáo trình triết học Mác – Lênin*. Nxb.CTQG, Hà Nội. **19294**

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017). *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh)*. Nxb.CTQG, Hà Nội. **50685**

b. Tài liệu tham khảo:

[3] PGS.TS Nguyễn Minh Tuấn và cộng sự (2015). *Tài liệu hướng dẫn học tập môn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin (phần 1)*. Trường Đại học Mở Tp.HCM - Lưu hành nội bộ. **47656**

[4] Bộ Giáo dục – Đào tạo (2006). *Giáo trình Triết học Mác-Lênin – Dùng trong các trường đại học, cao đẳng*. Nxb.CTQG, Hà Nội. **8857**

6. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Thời điểm	CDR môn học	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4)	
A1. Đánh giá quá trình 1.Thái độ học tập 2.Thuyết trình nhóm	A1.1 Thái độ học tập - Đi học đầy đủ. - Tham gia phát biểu trong lớp, thảo luận nhóm. - Trao đổi nội dung bài học trên LMS	Mỗi buổi học	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2	10%
	A1.2 Thuyết trình nhóm: Đánh giá kết quả làm việc nhóm theo các tiêu chí: 1. Nội dung, hình thức, cấu trúc chủ đề thuyết trình. 2. Năng lực tư duy phản biện, sáng tạo 3. Kỹ năng thuyết trình. 4. Phương pháp làm việc và thời gian thực hiện	Từ buổi thứ 2 - buổi 9	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1, CLO2.2 CLO3.1, CLO3.2	15 %
	Tổng cộng			25%
A2. Đánh giá giữa kỳ	A2.1 Làm bài kiểm tra giữa kỳ tại lớp bằng hình thức trắc nghiệm hoặc tự luận	Buổi 9	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1, CLO2.2 CLO3.1, CLO3.2	15%
	Tổng cộng			15%
A3. Đánh giá cuối kỳ	A3.1 Làm bài thi kết thúc môn học. - Hình thức: 50 câu trắc nghiệm - Thời gian: 75 phút - Được sử dụng tài liệu	Theo lịch thi của nhà trường	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1, CLO2.2 CLO3.1, CLO3.2	60%
	Tổng cộng			60%
Tổng cộng				100%

7. Kế hoạch giảng dạy

Tuần/ buổi học(1)	Nội dung (2)	CDR Môn học (3)	Hoạt động dạy và học (4)	Bài đánh giá (5)	Tài liệu chính và TL tham khảo(6)
1	<p>Chương 1: TRIẾT HỌC VÀ VAI TRÒ CỦA NÓ TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI</p> <p>I. TRIẾT HỌC VÀ VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA TRIẾT HỌC</p> <p><i>1. Khái lược về triết học</i></p> <p>1.1.Nguồn gốc của triết học</p> <p>1.2.Khái niệm triết học</p> <p>1.3.Vấn đề đối tượng của triết học trong lịch sử</p> <p>1.4.Triết học - hạt nhân lý luận của thế giới quan</p> <p><i>2. Vấn đề cơ bản của Triết học</i></p> <p>2.1.Nội dung vấn đề cơ bản của triết học</p> <p>2.2.Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm</p> <p>2.3.Thuyết có thể biết (Thuyết khả tri) và thuyết không thể biết (Thuyết bất khả tri)</p> <p><i>3. Biện chứng và siêu hình</i></p> <p>3.1.Khái niệm biện chứng và siêu hình trong lịch sử</p> <p>3.2.Các hình thức của phép biện chứng trong lịch sử</p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO1.3</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO3.2</p>	<p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Chuyển đề cương môn học, slides bài giảng lên LMS trước buổi học. • Giảng bài và kết hợp trình chiếu các slide bài giảng. • Hướng dẫn, giao bài tập và đề tài theo nhóm. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nghe giảng, trả lời câu hỏi và trao đổi kiến thức với giảng viên. • Lập nhóm, bầu nhóm trưởng, nhận đề tài. • Hợp nhóm, lập kế hoạch hoạt động chi tiết của nhóm, nộp kế hoạch vào buổi học thứ 2. <p>- Về nhà:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nghiên cứu giáo trình chương 1 phần II. 	<p>A1.1</p> <p>A2.1</p> <p>A3.1</p>	<p>[1] Chương 1, [2] Chương 1.</p>
2	<p>II. TRIẾT HỌC MÁC- LÊNIN VÀ VAI TRÒ CỦA NÓ TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI</p> <p><i>1. Sự ra đời và phát triển của triết học Mác-Lênin</i></p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO1.3</p> <p>CLO2.1</p>	<p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giảng bài và kết hợp trình chiếu các slides bài 	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A2.1</p> <p>A3.1</p>	<p>[1] Chương 1, [2] Chương</p>

Tuần/ buổi học(1)	Nội dung (2)	CDR Môn học (3)	Hoạt động dạy và học (4)	Bài đánh giá (5)	Tài liệu chính và TL tham khảo(6)
	<p>1.1.Những điều kiện lịch sử của sự ra đời triết học Mác</p> <p>1.2.Những thời kỳ chủ yếu trong sự hình thành và phát triển của Triết học Mác</p> <p>1.3.Thực chất và ý nghĩa cuộc cách mạng trong triết học do C.Mác và Ph.Ăngghen thực hiện</p> <p>1.4.Giai đoạn Lênin trong sự phát triển Triết học Mác</p> <p><i>2. Đối tượng và chức năng của triết học Mác-Lênin</i></p> <p>2.1.Khái niệm triết học Mác-Lênin</p> <p>2.2.Đối tượng của triết học Mác-Lênin</p> <p>2.3.Chức năng của triết học Mác-Lênin</p> <p><i>3. Vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội</i></p> <p>3.1.Triết học Mác-Lênin là thế giới quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng cho con người trong nhận thức và thực tiễn.</p> <p>3.2.Triết học Mác-Lênin là cơ sở thế giới quan và phương pháp luận khoa học cách mạng để phân tích xu hướng phát triển của xã hội trong điều kiện cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại phát triển mạnh mẽ.</p> <p>3.3.Triết học Mác-Lênin là cơ sở lý luận khoa học của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên thế giới và sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p>	<p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO3.2</p>	<p>giảng.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tổ chức thảo luận nhóm <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu bài qua LMS và tìm tài liệu đã được hướng dẫn • Nghe giảng, trả lời câu hỏi và trao đổi kiến thức với giảng viên. • Thực hiện thuyết trình theo nhóm vào buổi sau (đề tài đã cho trước); đặt câu hỏi trắc nghiệm cho cả lớp để ôn nội dung nhóm đã trình bày; nhấn mạnh việc tìm hiểu và trình bày phân vận dụng ý nghĩa phương pháp luận. 		<p>mở đầu</p>

Tuần/ buổi học(1)	Nội dung (2)	CDR Môn học (3)	Hoạt động dạy và học (4)	Bài đánh giá (5)	Tài liệu chính và TL tham khảo(6)
3	<p>Chương 2: CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG</p> <p>I. VẬT CHẤT VÀ Ý THỨC</p> <p><i>1. Vật chất và các hình thức tồn tại của vật chất</i></p> <p>1.1. Quan điểm của chủ nghĩa duy tâm và chủ nghĩa duy vật trước C.Mác về phạm trù vật chất</p> <p>1.2. Cuộc cách mạng trong khoa học tự nhiên cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX và sự phá sản của các quan điểm siêu hình về vật chất</p> <p>1.3. <u>Quan niệm của triết học Mác - Lênin về vật chất</u></p> <p>1.4. Các hình thức tồn tại của vật chất</p> <p>1.5. Tính thống nhất vật chất của thế giới</p> <p><i>2. Nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức</i></p> <p>2.1. Nguồn gốc của ý thức</p> <p>2.2. Bản chất của ý thức</p> <p>2.3. Kết cấu của ý thức</p> <p><i>3. Mọi quan hệ giữa vật chất và ý thức</i></p> <p>3.1. Quan điểm của chủ nghĩa duy tâm và chủ nghĩa duy vật siêu hình</p> <p>3.2. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng</p>	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	<p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> Giảng bài và kết hợp trình chiếu các slides bài giảng. Tổ chức thảo luận nhóm <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tìm hiểu bài qua LMS và tìm tài liệu đã được hướng dẫn Nghe giảng, trả lời câu hỏi và trao đổi kiến thức với giảng viên. Thực hiện thuyết trình theo nhóm vào buổi sau (đề tài đã cho trước); đặt câu hỏi trắc nghiệm cho cả lớp để ôn nội dung nhóm đã trình bày; nhấn mạnh việc tìm hiểu và trình bày phần vận dụng ý nghĩa phương pháp luận. 	A1.1 A1.2 A2.1 A3.1	[1] Chương 4 [2] Chương 1
4	<p>II. PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT</p> <p><i>1. Hai loại hình phép biện chứng và phép biện chứng duy vật</i></p> <p>1.1. Biện chứng khách quan và</p>	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1	<p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> Giảng bài và kết hợp trình chiếu các slides bài 	A1.1 A1.2 A2.1 A3.1	[1] Chương 5 và chương 6, [2]

Tuần/ buổi học(1)	Nội dung (2)	CDR Môn học (3)	Hoạt động dạy và học (4)	Bài đánh giá (5)	Tài liệu chính và TL tham khảo(6)
	biện chứng chủ quan 1.2.Khái niệm phép biện chứng duy vật <i>2.Nội dung của phép biện chứng duy vật</i> 2.1.Hai nguyên lý của phép biện chứng duy vật 2.2.Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật	CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	giảng. <ul style="list-style-type: none"> • Tổ chức thảo luận nhóm. - Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu bài qua LMS và tìm tài liệu đã được hướng dẫn • Nghe giảng, trả lời câu hỏi và trao đổi kiến thức với giảng viên. • Thực hiện thuyết trình theo nhóm vào buổi sau (đề tài đã cho trước); đặt câu hỏi trắc nghiệm cho cả lớp để ôn nội dung nhóm đã trình bày; nhấn mạnh việc tìm hiểu và trình bày phân vận dụng ý nghĩa phương pháp luận. 		Chương 2.

Tuần/ buổi học(1)	Nội dung (2)	CDR Môn học (3)	Hoạt động dạy và học (4)	Bài đánh giá (5)	Tài liệu chính và TL tham khảo(6)
5	<p>2.3.Các quy luật cơ bản của phép biện chứng</p> <p>II. LÝ LUẬN NHẬN THỨC CỦA CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG</p> <p><i>1.Các nguyên tắc của lý luận nhận thức duy vật biện chứng</i></p> <p><i>2.Nguồn gốc, bản chất của nhận thức</i></p> <p>2.1.Về nguồn gốc của nhận thức</p> <p>2.2.Về bản chất của nhận thức</p> <p><i>3.Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức</i></p> <p>3.1.Phạm trù thực tiễn</p> <p>3.2.Vai trò của thực tiễn đối với nhận thức</p> <p><i>4.Các giai đoạn của quá trình nhận thức</i></p> <p>4.1.Con đường biện chứng của quá trình nhận thức.</p> <p>4.2. Nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính</p> <p><i>5.Tính chất của chân lý</i></p> <p>5.1.Khái niệm chân lý</p> <p>5.2.Các tính chất của chân lý</p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO1.3</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO3.2</p>	<p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giảng bài và kết hợp trình chiếu các slide bài giảng. • Tổ chức thảo luận nhóm <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu bài qua LMS và tìm tài liệu đã được hướng dẫn • Nghe giảng, trả lời câu hỏi và trao đổi kiến thức với giảng viên. • Thực hiện thuyết trình theo nhóm vào buổi sau (đề tài đã cho trước); đặt câu hỏi trắc nghiệm cho cả lớp để ôn nội dung nhóm đã trình bày; nhấn mạnh việc tìm hiểu và trình bày phản vận dụng ý nghĩa phương pháp luận. 	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A2.1</p> <p>A3.1</p>	<p>[1] Chương 7 và chương 8,</p> <p>[2] Chương 2.</p>

Tuần/ buổi học(1)	Nội dung (2)	CDR Môn học (3)	Hoạt động dạy và học (4)	Bài đánh giá (5)	Tài liệu chính và TL tham khảo(6)
6	<p><u>Chương 3: CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ</u></p> <p><u>I. HỌC THUYẾT HÌNH THÁI KINH TẾ - XÃ HỘI</u></p> <p><i>1.Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển xã hội</i></p> <p><i>2.Biên chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất</i></p> <p>2.1.Phương thức sản xuất</p> <p>2.2.Quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất</p> <p><i>3.Biên chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội</i></p> <p>3.1.Khái niệm cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội</p> <p>3.2.Quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội</p> <p><i>4.Sự phát triển các hình thái kinh tế-xã hội là một quá trình lịch sử-tự nhiên</i></p> <p>4.1.Phạm trù hình thái kinh tế-xã hội</p> <p>4.2.Tiến trình lịch sử - tự nhiên của xã hội loài người</p> <p>4.3.Giá trị khoa học bền vững và ý nghĩa cách mạng.</p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO1.3</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO3.2</p>	<p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giảng bài và kết hợp trình chiếu các slides bài giảng. • Tổ chức thảo luận nhóm. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu bài qua LMS và tìm tài liệu đã được hướng dẫn • Nghe giảng, trả lời câu hỏi và trao đổi kiến thức với giảng viên. • Thực hiện thuyết trình theo nhóm vào buổi sau (đề tài đã cho trước); đặt câu hỏi trắc nghiệm cho cả lớp để ôn nội dung nhóm đã trình bày; nhấn mạnh việc tìm hiểu và trình bày phần vận dụng ý nghĩa phương pháp luận. 	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A2.1</p> <p>A3.1</p>	<p>[1] Chươn g 10,</p> <p>[2] Chươn g 3</p>

Tuần/ buổi học(1)	Nội dung (2)	CDR Môn học (3)	Hoạt động dạy và học (4)	Bài đánh giá (5)	Tài liệu chính và TL tham khảo(6)
7	<p><u>II. GIAI CẤP VÀ DÂN TỘC</u></p> <p><i>1. Vấn đề giai cấp và đấu tranh giai cấp</i></p> <p>1.1. Giai cấp</p> <p>1.2. Đấu tranh giai cấp</p> <p>1.3. Đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản</p> <p><i>2. Dân tộc</i></p> <p>2.1. Các hình thức cộng đồng người trước khi hình thành dân tộc</p> <p>2.2. Dân tộc - hình thức cộng đồng người phổ biến hiện nay</p> <p><i>3. Mối quan hệ giai cấp – dân tộc – nhân loại</i></p> <p>3.1. Quan hệ giai cấp – dân tộc</p> <p>3.2. Quan hệ giai cấp, dân tộc với nhân loại</p> <p><u>III. NHÀ NƯỚC VÀ CÁCH MANG XÃ HỘI</u></p> <p><i>1. Nhà nước</i></p> <p>1.1. Nguồn gốc của nhà nước</p> <p>1.2. Bản chất của nhà nước</p> <p>1.3. Đặc trưng cơ bản của nhà nước</p> <p>1.4. Chức năng cơ bản của nhà nước</p> <p>1.5 Các kiểu và hình thức nhà nước</p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO1.3</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO3.2</p>	<p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giảng bài và kết hợp trình chiếu các slides bài giảng. • Tổ chức thảo luận nhóm. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu bài qua LMS và tìm tài liệu đã được hướng dẫn. • Nghe giảng, trả lời câu hỏi và trao đổi kiến thức với giảng viên. • Thực hiện thuyết trình theo nhóm vào buổi sau (đề tài đã cho trước); đặt câu hỏi trắc nghiệm cho cả lớp để ôn nội dung nhóm đã trình bày; nhấn mạnh việc tìm hiểu và trình bày phân vận dụng ý nghĩa phương pháp luận. 	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A2.1</p> <p>A3.1</p>	<p>[1] Chương 11 và chương 12</p> <p>[2] Chương 3</p>

Tuần/ buổi học(1)	Nội dung (2)	CDR Môn học (3)	Hoạt động dạy và học (4)	Bài đánh giá (5)	Tài liệu chính và TL tham khảo(6)
8	<p>2. Cách mạng xã hội</p> <p>2.1.Nguồn gốc của cách mạng xã hội</p> <p>2.2.Bản chất của cách mạng xã hội</p> <p>2.3.Phương pháp cách mạng</p> <p>2.4.Vấn đề cách mạng xã hội trên thế giới hiện nay</p> <p><u>IV. Ý THỨC XÃ HỘI</u></p> <p><i>1.Khái niệm tồn tại xã hội và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội</i></p> <p>1.1.Khái niệm tồn tại xã hội</p> <p>1.2.Các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội</p> <p><i>2.Ý thức xã hội</i></p> <p>2.1.Khái niệm ý thức xã hội</p> <p>2.2.Kết cấu của ý thức xã hội</p> <p>2.3.Tính giai cấp của ý thức xã hội</p> <p>2.4.Các kiểu hình thái ý thức xã hội</p> <p><i>3.Quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội</i></p> <p>3.1.Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội</p> <p>3.2.Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội</p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO1.3</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO3.2</p>	<p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giảng bài và kết hợp trình chiếu các slides bài giảng. • Tổ chức thảo luận nhóm. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu bài qua LMS và tìm tài liệu đã được hướng dẫn. • Nghe giảng, trả lời câu hỏi và trao đổi kiến thức với giảng viên. • Thực hiện thuyết trình theo nhóm vào buổi sau (đề tài đã cho trước); đặt câu hỏi trắc nghiệm cho cả lớp để ôn nội dung nhóm đã trình bày; nhấn mạnh việc tìm hiểu và trình bày phần vận dụng ý nghĩa phương pháp luận. 	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A2.1</p> <p>A3.1</p>	<p>[1] Chương 12 và chương 13</p> <p>[2] Chương 3</p>

Tuần/ buổi học(1)	Nội dung (2)	CDR Môn học (3)	Hoạt động dạy và học (4)	Bài đánh giá (5)	Tài liệu chính và TL tham khảo(6)
9	<p>V. <u>TRIẾT HỌC VỀ CON NGƯỜI</u></p> <p><i>1. Khái niệm con người và bản chất con người</i></p> <p>1.1. Con người là thực thể sinh học-xã hội</p> <p>1.2. Con người là sản phẩm của lịch sử và của chính bản thân con người</p> <p>1.3. Con người vừa là chủ thể của lịch sử, vừa là sản phẩm của lịch sử</p> <p>1.4. Bản chất con người là tổng hòa các quan hệ xã hội</p> <p><i>2. <u>Hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người</u></i></p> <p>2.1. Thực chất của tha hóa con người là lao động của con người bị tha hóa</p> <p>2.2. “Vĩnh viễn giải phóng con người khỏi ách bóc lột, ách áp bức”</p> <p>2.3. “Sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người”</p> <p>KIỂM TRA GIỮA KỲ</p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO1.3</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO3.2</p>	<p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giảng bài và kết hợp trình chiếu các slides bài giảng. • Tổ chức thảo luận nhóm <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu bài qua LMS và tìm tài liệu đã được hướng dẫn • Nghe giảng, trả lời câu hỏi và trao đổi kiến thức với giảng viên. • Thực hiện thuyết trình theo nhóm vào buổi sau (đề tài đã cho trước); đặt câu hỏi trắc nghiệm cho cả lớp để ôn nội dung nhóm đã trình bày; nhấn mạnh việc tìm hiểu và trình bày phân vận dụng ý nghĩa phương pháp luận. 	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A2.1</p> <p>A3.1</p>	<p>[1] Chương 14</p> <p>[2] Chương 3</p>

Tuần/ buổi học(1)	Nội dung (2)	CDR Môn học (3)	Hoạt động dạy và học (4)	Bài đánh giá (5)	Tài liệu chính và TL tham khảo(6)
10	<p><i>3. Quan điểm của triết học Mác-Lênin về quan hệ cá nhân và xã hội, vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử</i></p> <p>3.1. Quan hệ giữa cá nhân và xã hội</p> <p>3.2. Vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử</p> <p><i>4. Vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam</i></p> <p>ÔN TẬP THÔNG BÁO ĐIỂM GIỮA KÌ TẠI LỚP CHO SINH VIÊN</p>	<p>CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2</p>	<p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giảng bài và kết hợp trình chiếu các slides bài giảng. • Tổng kết lại những kiến thức chung và quan trọng cho sinh viên • Giải đáp những câu hỏi khúc mắc sinh viên chưa hiểu rõ <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu bài qua LMS và tìm tài liệu đã được hướng dẫn • Nghe giảng, trả lời câu hỏi và trao đổi kiến thức với giảng viên. 	<p>A1.1 A3.1</p>	<p>[1] Chương 14 [2] Chương 3</p>

8. Quy định của môn học

- Nghiên cứu giáo trình, chuẩn bị các ý kiến thảo luận; đọc và sưu tầm các tư liệu có liên quan đến nội dung của môn học.

- Tham dự đầy đủ, tích cực việc lên lớp, thảo luận, thi, kiểm tra theo quy định.

- Quy định về nộp bài tập, bài kiểm tra: sinh viên nộp bài tập được giao đúng hạn và có mặt đúng giờ quy định để làm bài kiểm tra.

- Quy định về cấm thi: vắng quá 20% buổi học sẽ bị cấm thi (theo Quy chế đào tạo ĐH hệ chính quy).

- Nội quy lớp học: tuân theo nội quy của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (Ban hành kèm theo Quyết định số 1090/QĐ-ĐHM ngày 26/12/2011 của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh).

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Đã ký

TRƯỞNG BAN CƠ BẢN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Đã ký

ThS. Nguyễn Giang Châu

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

(Ký và ghi rõ họ tên)